

Tổng cục Bưu điện phải;

Bảo đảm ưu tiên việc chuyển chứng từ thanh toán nhanh chóng; quy định việc ký giao nhận và đóng dấu ngày, giờ đi, đến trên các phong bì; xác định biếu thời hạn chuyển chứng từ qua bưu điện giữa các địa phương và trong từng địa phương; tổ chức điều tra kịp thời các khiếu nại của các đơn vị về việc chậm trễ, sai lạc chứng từ để xác minh trách nhiệm.

Hội đồng trọng tài kinh tế phải;

Chi đạo việc thực hiện công tác hợp đồng kinh tế trong các ngành, các xí nghiệp và tổ chức kinh tế, phát hiện và tổ chức xử lý kịp thời, nghiêm chỉnh các vi phạm hợp đồng kinh tế.

Chi thị này được thi hành kể từ ngày ban hành.

Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm giải thích chi thị này, quy định các chi tiết cần thiết và tổ chức hướng dẫn việc chấp hành.

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 1972

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
LÊ THANH NGHĨ

CÁC BỘ**BỘ Y TẾ**

CHỈ THỊ số 10-BYT/CT ngày 2-5-1972
về việc đẩy mạnh công tác vệ sinh
phòng bệnh, phòng dịch phục vụ
sức khỏe cán bộ, công nhân viên và
đồng bào nơi sơ tán.

Những ngày đầu tháng 4-1972, đế quốc Mỹ đã liều lĩnh tăng cường đánh phá bằng không quân và hải quân ở miền Bắc nước ta. Để thực hiện nghiêm chỉnh chủ trương phòng không sơ tán của Chính phủ, nhiều cơ quan, đơn vị, trường học và nhân dân ở các vùng trọng điểm đánh phá đã sơ tán về sinh hoạt ở nông thôn.

Đồng bào nông thôn ta, với tinh thần quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược đã thu dọn lại nhà cửa để đón nhận cán bộ, đồng bào sơ tán và nhiều xã đã cùng cố hổ xi, giếng nước để đảm bảo vệ sinh chung trong xóm, làng...

Hiện nay đã bước vào mùa hè, thời tiết oi bức khó chịu, các xã đông người sơ tán, ăn, ở chật chội, các công trình vệ sinh chưa đảm bảo chất lượng nên dễ xảy ra các loại bệnh: kiết lỵ, thương hàn, sốt xuất huyết, sốt rét, viêm não...

Vậy, tiếp theo chi thị về phòng bệnh mùa hè, Bộ chỉ thị cho các cán bộ y tế cơ quan, xí nghiệp, trường học sơ tán cũng như y tế địa phương làm tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây trong vùng sơ tán:

1. Phải tuyên truyền vận động cán bộ, nhân dân giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh thật tốt: triệt đẽ ăn chín, uống nước đun sôi, làm tòn vệ sinh, quét dọn nhà cửa, sân vườn, đường ngõ luôn luôn sạch, tích cực diệt ruồi, muỗi, chuột bằng cách đánh bẫy và phơi hợp bẫy các loài chắt.

2. Thường xuyên thau, vét giếng. Đồi với giếng bị nhiễm bẩn phải sát trùng nước giếng, để có nước sạch dùng trong sinh hoạt hàng ngày. Nước ăn uống cần được đun sôi. Những nơi xí nghiệp, cơ quan sơ tán mà thiếu nước thì cần vận động cán bộ, công nhân viên tích cực đào giếng, cõi kinh phí mua sắm nguyên vật liệu thì trích quỹ phúc lợi, sự nghiệp... (theo công văn hướng dẫn của Bộ Tài chính). Trong khu chưa có nước tốt, cần dùng phèn chua để lọc nước và uống nước đun sôi. Bộ Y tế có đề nghị Bộ Nội thương đưa phèn chua về các tỉnh, huyện, xã có người sơ tán để bán kịp thời.

3. Cùng cố, phát triển các hố xí 2 ngăn và sử dụng đúng quy cách. Nếu hố xí của địa phương bị hư hỏng nhiều, cán bộ và đồng bào sơ tán phải cùng tham gia tu sửa lại. Trường hợp chưa thể xây dựng ngay hố xí mới thì đào tạm hố xí chìm, hợp vệ sinh (phải đào sâu trên 1 mét, có thùng che kín đáo, có nắp đậy ở trên, có lỗ tro sau đại tiện và ở xa nguồn nước). Cách gác quyết này chỉ là tạm thời, các xí nghiệp, cơ quan sơ tán cần đầu tư kinh phí xây dựng hố xí 2 ngăn. Khi đã có hố xí 2 ngăn, phải lắp hố xí này kỹ, nén chặt. Tuyệt đối không phông vé bùn bã, không làm hố xí bắc cầu lô thiêng, v.v..

4. Tổ chức tiêm chủng tốt các loại vacxin như: TA + TAB, uống phòng bại liệt trẻ em v.v.. Tiêm chủng phải đủ liều, đúng kỹ thuật, không để sót (trừ những người nằm trong diện chống chỉ định). Những người đến sơ tán nơi nào đó chưa được tiêm chủng, thì y tế xã ở đó phải tiêm chủng cho họ, riêng cán bộ và các cháu sơ tán thì y tế cơ quan đi sơ tán phải phụ trách tiêm chủng. Những xã có các ổ dịch như kiết lỵ,

ly, ho gà... thì các Ty, Phòng Y tế cùng y tế xã phải tích cực dập tắt đùng đùng để lây lan sang những người mới sơ tán đến.

Đi đôi với các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch nêu trên, các địa phương cần tuyên truyền việc nhốt chó (nếu diệt thì rất tốt), giáo dục các trẻ em không chơi gần hồ ao, sông, ngòi để tránh chết đuối và cần chú ý cung cấp tốt túi thuốc cấp cứu cá nhân, gia đình, cung cấp, phát triển mạng lưới cấp cứu phòng không trong cơ quan, đơn vị, trường học sơ tán để kịp thời phục vụ khi cần thiết.

5. Tại các xã đều có sử dụng thuốc trừ sâu diệt cỏ nên cần đặc biệt chú ý bảo đảm an toàn trong việc dùng thuốc trừ sâu cho nhân dân địa phương cũng như cho cán bộ, đồng bào nhất là cho trẻ em sơ tán.

Tại các xí nghiệp, cơ quan có sử dụng hóa chất độc và các chất có khả năng gây nổ, cháy, nhiễm độc hàng loạt cần có biện pháp chủ động phòng nổ, phòng cháy, nhiễm độc và tờ chức chủ đáo việc cấp cứu nhiễm độc hàng loạt để phòng mọi nguy hiểm có thể xảy ra.

Tóm lại, chúng ta cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, đặc biệt chú ý công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch trong vùng sơ tán để bảo vệ sức khỏe nhân dân, cán bộ, chủ động ngăn ngừa bệnh tật và dịch tễ, ổn định sinh hoạt bình thường để mọi người có đầy đủ sức khỏe lao động sản xuất và chiến đấu.

Hà-nội, ngày 2 tháng 5 năm 1972

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH số 46-B/NS/VGNN ngày
27-5-1972 về giá thu mua tơ tằm
cài tiến.**

CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào nghị định của Hội đồng Chính phủ số 106-CP ngày 24-6-1965 quy định nhiệm

vụ, quyền hạn và tờ chức bộ máy của Ủy ban Vật giá Nhà nước:

Theo đề nghị của Ủy ban Nông nghiệp trung ương và Bộ Ngoại thương,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay tạm thời quy định giá thu mua một kilogram tơ trắng ướm cài tiến các cấp và loại như sau :

Loại	Cấp I 20—22 D	Cấp II 30—36 D	Cấp III 45—50 D
A	65đ00	60đ00	55đ00
B	62đ00	57đ00	53đ00

Điều 2. — Đối với tơ vàng ướm cài tiến, giá mua đặt thấp hơn giá mua tơ trắng quy định ở điều 1 mỗi cấp và loại là 2đ/kg.

Điều 3. — Quy cách phầm chất được quy định như sau :

a) Chung cho các loại:

Thật khô, thật sạch, lột hết gốc, sợi mềm, không bết gốc, có nối đầu mối; không sâu, mốc, mục.

b) Riêng cho từng loại:

Loại A: Đảm bảo đúng chỉ số kén và độ đều của sợi tơ, tơ phải sạch (không có mầu gút, vỏ nhộng, tạp chất); màu sắc đồng đều, óng ánh.

Loại B: Đảm bảo đúng chỉ số kén và độ đều của sợi tơ, tơ phải săn, chưa thật sạch (thỉnh thoảng còn lẩn vỏ nhộng hoặc mầu gút), màu sắc không được đồng đều.

Điều 4. — Quyết định này thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 1972.

Hà-nội, ngày 27 tháng 5 năm 1972

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Vật giá Nhà nước

Phó chủ nhiệm

TÔ DUY

096724